

Số: 185/KH-LAX

Tân Phú, ngày 14 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH
Kiểm tra đánh giá học sinh năm học 2023-2024

Căn cứ Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ văn bản 4284/SGDĐT-GDTrH ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Căn cứ Văn bản số 4644/SGDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh trung học năm học 2023-2024;

Trường Trung học cơ sở Lê Anh Xuân đề ra Kế hoạch Kiểm tra đánh giá học sinh năm học 2023-2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

Nhằm đánh giá kết quả học tập của học sinh từ lớp 6 đến lớp 9 trong năm học 2023- 2024 và đánh giá chất lượng giảng dạy của giáo viên trong nhà trường;

Căn cứ kết quả kiểm tra và quá trình đánh giá thường xuyên và định kỳ từ đầu năm học, nhà trường tiếp tục thực hiện việc phân loại các nhóm đối tượng học sinh, có kế hoạch điều chỉnh nội dung dạy học, phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong năm học 2023 – 2024;

Thực hiện nghiêm túc quy trình ra đề, tổ chức kiểm tra và chấm bài, nhằm đánh giá chính xác, khách quan, công bằng, phản ánh trung thực chất lượng của tất cả các đối tượng học sinh, tránh hình thức hoặc chạy theo thành tích; không gây áp lực, tạo không khí căng thẳng cho giáo viên, học sinh;

Bài kiểm tra, kết quả kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh cuối năm học được thông báo tới cha mẹ, gia đình học sinh và lưu tại trường theo quy định.

II. NỘI DUNG

Trong mỗi học kì, số ĐĐG_{tx}, ĐĐG_{gk} và ĐĐG_{ck} của một học sinh đối với từng môn học, hoạt động giáo dục (bao gồm cả chủ đề tự chọn) như sau:

1. Kiểm tra thường xuyên

a) Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học và giáo dục, nhằm kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập;

- Số lần kiểm tra, đánh giá thường xuyên không giới hạn bởi số điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Hệ số điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên

Điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên (viết tắt là ĐĐG_{tx}): tính hệ số 1;

c) Số điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kỳ

- Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét khối 6-7: mỗi học kì chọn 02 lần

- Đối với môn học đánh giá bằng điểm số:

+ Môn học có từ 35 tiết trở xuống/năm học: 2 ĐĐG_{tx};

- Môn học có từ trên 35 tiết đến 70 tiết/năm học: 3 ĐĐG_{tx};

- Môn học có từ trên 70 tiết/năm học: 4 ĐĐG_{tx}.

2. Đánh giá định kì

a) Kiểm tra, đánh giá định kì

- Kiểm tra, đánh giá định kì được thực hiện sau mỗi giai đoạn giáo dục nhằm đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành;

- Kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

+ Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá định kì bằng bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính từ 45 phút đến 90 phút (đối với lớp 6-7-8 các môn có trên 70 tiết/năm, thời gian từ 60 phút đến 90 phút). Đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả

của đề, đáp ứng theo mức độ cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Đối với bài thực hành, dự án học tập phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá trước khi thực hiện.

b) Hệ số điểm kiểm tra, đánh giá định kì

- Điểm kiểm tra, đánh giá giữa kì (viết tắt là ĐĐG_{gk}): tính hệ số 2;

- Điểm kiểm tra, đánh giá cuối kì (viết tắt là ĐĐG_{ck}): tính hệ số 3.

c) Số điểm kiểm tra, đánh giá định kì

Trong mỗi học kì, một môn học có 01 (một) ĐĐG_{gk} và 01 (một) ĐĐG_{ck};

+ ĐĐG_{gk}: Thực hiện trong khoảng từ tuần 9 đến tuần 10 của một học kỳ;

+ ĐĐG_{ck}: Thực hiện theo kế hoạch theo kế hoạch của Phòng GDĐT.

Lưu ý:

- Điểm các bài kiểm tra, đánh giá là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số.

- Những học sinh không đủ số điểm kiểm tra, đánh giá theo quy định nếu có lí do chính đáng thì được kiểm tra, đánh giá bù bài kiểm tra, đánh giá còn thiếu, với hình thức, mức độ kiến thức, kĩ năng và thời gian tương đương. Việc kiểm tra, đánh giá bù được hoàn thành trong từng học kì hoặc cuối năm học.

- Trường hợp học sinh không có đủ số điểm kiểm tra, đánh giá theo quy định mà không có lí do chính đáng hoặc có lí do chính đáng nhưng không tham gia kiểm tra, đánh giá bù sẽ nhận điểm 0 (không) của bài kiểm tra, đánh giá còn thiếu.

- Điểm trung bình môn học kì (viết tắt là ĐTB_{mhk}) là trung bình cộng của điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên, điểm kiểm tra, đánh giá giữa kì và điểm kiểm tra, đánh giá cuối kì với các hệ số quy định như sau:

$$\text{ĐTB}_{\text{mhk}} = \frac{\text{TĐĐG}_{\text{tx}} + 2 \times \text{ĐĐG}_{\text{gk}} + 3 \times \text{ĐĐG}_{\text{ck}}}{\text{Số ĐĐG}_{\text{tx}} + 5}$$

TĐĐG_{tx}: Tổng điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên.

- Điểm trung bình môn cả năm (viết tắt là ĐTB_{mcn}) được tính như sau:

$$\text{ĐTB}_{\text{mcn}} = \frac{\text{ĐTB}_{\text{mhkI}} + 2 \times \text{ĐTB}_{\text{mhkII}}}{3}$$

- Đánh giá học sinh khuyết tật

+ Việc đánh giá kết quả giáo dục của học sinh khuyết tật được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học.

+ Đối với học sinh khuyết tật học tập theo phương thức giáo dục hòa nhập, kết quả giáo dục môn học hoặc hoạt động giáo dục mà học sinh khuyết tật đáp ứng được yêu cầu chương trình giáo dục chung được đánh giá như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập. Những môn học hoặc hoạt động giáo dục mà học sinh khuyết tật không có khả năng đáp ứng yêu cầu chung được đánh giá theo kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân; không đánh giá những nội dung môn học, môn học hoặc nội dung giáo dục được miễn.

+ Đối với học sinh khuyết tật học tập theo phương thức giáo dục chuyên biệt, kết quả giáo dục của môn học hoặc hoạt động giáo dục mà học sinh khuyết tật đáp ứng được yêu cầu chương trình giáo dục chuyên biệt được đánh giá theo quy định dành cho giáo dục chuyên biệt. Những môn học hoặc hoạt động giáo dục mà học sinh khuyết tật không có khả năng đáp ứng yêu cầu giáo dục chuyên biệt thì đánh giá theo kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân.

- Kiểm tra, đánh giá trong dạy học trực tuyến:

Điểm kiểm tra, đánh giá trong dạy học trực tuyến được tính là 40% điểm và tham gia vào cột điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên cuối cùng mỗi học kì (60% điểm). Trong đó:

+ Đánh giá về chuyên cần: 20% điểm.

+ Kiểm tra, đánh giá trong các học liệu số (có phần kiểm tra, đánh giá): 20% điểm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường

- Xây dựng kế hoạch, số cột điểm tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh và lịch nhập điểm của giáo viên, báo điểm của học sinh từ đầu năm học và triển khai đến toàn thể giáo viên trên trang Web trường.

- Xây dựng Quy định kiểm tra đánh giá học kỳ.

2. Tổ chuyên môn và giáo viên bộ môn

- Tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

- Về các loại bài kiểm tra trong năm học của các môn học (kiểm tra đánh giá thường xuyên; kiểm tra đánh giá định kỳ): cần có kế hoạch thực hiện vừa đủ số bài kiểm tra theo quy định của từng môn. Không kiểm tra liên tục, thường xuyên và không tăng số lượng bài kiểm tra quá mức quy định để tránh gây áp lực học tập căng thẳng lên học sinh. Nội dung và mức độ, độ dài của bài kiểm tra cần phù hợp với chương trình học và trình độ học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; có sự thống nhất nội dung, hình thức và thời gian kiểm tra giữa các thành viên trong tổ, nhóm.

- Bài kiểm tra đánh giá định kì: Được bàn thảo, thống nhất nội dung trọng tâm trong tổ, nhóm trước ít nhất 2 tuần; Mỗi giáo viên nộp từ 01 đề (GV dạy cả khối nộp 02 đề). Giáo viên biên soạn đề cần đảm bảo các yêu cầu sau:

+ *Xây dựng ma trận đề.*

| Tên Chủ đề (nội dung, chương...) | Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng ở mức cao hơn | Cộng |
|---|---------------------------------|---------------------------------|---------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|
| Chủ đề 1 | Chuẩn KT, KN cần kiểm tra | Chuẩn KT, KN cần kiểm tra | Chuẩn KT, KN cần kiểm tra | Chuẩn KT, KN cần kiểm tra | |
| <i>Số câu Số điểm Tỉ lệ %</i> | <i>Số câu Số điểm</i> | <i>Số câu Số điểm</i> | <i>Số câu Số điểm</i> | <i>Số câu Số điểm</i> | <i>Số câu ... điểm=...%</i> |
| Chủ đề 2 | Chuẩn KT, KN cần kiểm tra | Chuẩn KT, KN cần kiểm tra | Chuẩn KT, KN cần kiểm tra | Chuẩn KT, KN cần kiểm tra | |
| <i>Số câu Số điểm Tỉ lệ %</i> | <i>Số câu Số điểm</i> | <i>Số câu Số điểm</i> | <i>Số câu Số điểm</i> | <i>Số câu Số điểm</i> | <i>Số câu ... điểm=...%</i> |
| | | | | | |
| Tổng số câu Tổng số điểm Tỉ lệ % | Số câu Số điểm % | Số câu Số điểm % | Số câu Số điểm % | | Số câu Số điểm Tỉ lệ % |

+ *Đảm bảo nội dung đề đúng theo nội dung đã thống nhất trong tổ/ nhóm bộ môn*

+ *Đảm bảo tính bảo mật của đề.*

+ *Đảm bảo tính khách quan, công bằng cho học sinh các lớp*

+ *Đề kiểm tra được trình bày rõ ràng, không sai lỗi chính tả, phù hợp với đặc trưng bộ môn, có phần phách, có phần đánh số thứ tự... Đảm bảo đúng thể thức văn bản theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 về công tác văn thư.*

+ *Thời gian nộp Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn trước 01 tuần kiểm tra (Gửi email và nộp văn bản, có ký nháy, góc phải của văn bản).*

+ *Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về các sai sót trong đề kiểm tra (nếu có).*

- Phó Hiệu trưởng có thể trao đổi với tổ trưởng hoặc nhóm trưởng (nếu cần) để chọn đề kiểm tra đánh giá định kì;

- Giáo viên không được dùng nội dung đề “đề nghị” để ôn tập cho học sinh trên lớp chính khóa, ngoại khóa, dạy thêm.

- Đề kiểm tra phải ghi rõ số điểm của mỗi câu hỏi; Đề kiểm tra phải có chữ "HẾT" tại điểm kết thúc đề và phải ghi rõ có mấy trang (đối với đề thi có từ 02 trang trở lên). (Trích điều 15 Thông tư 04/2017/TT-BGDĐT, ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế thi THPT và xét TN THPT)

- Sau mỗi bài kiểm tra đánh giá định kì: tổ trưởng chuyên môn có nhiệm vụ nộp phó hiệu trưởng chuyên môn đề kiểm tra và đáp án hướng dẫn chấm; Báo cáo thống kê kết quả kiểm tra của các khối/ lớp.

- Tổ trưởng/ nhóm trưởng thống nhất với các thành viên trong tổ xây dựng lịch kiểm tra, đánh giá học sinh theo qui định. Lịch kiểm tra đánh giá học sinh phải được thể hiện trong kế hoạch của tổ nhóm chuyên môn từ đầu năm học

Trên đây là Kế hoạch thực hiện các bài kiểm tra đánh giá học sinh của Trường Trung học cơ sở Lê Anh Xuân năm học 2023-2024. Kế hoạch này được phổ biến đến tất cả các tổ, nhóm, giáo viên được phân công để cùng thống nhất triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, kế hoạch có thể sẽ được điều chỉnh, tùy theo tình hình thực tế của trường. Đề nghị tất cả thành viên trong hội đồng sư phạm nhà trường theo dõi, nghiên cứu và thực hiện, mọi thắc mắc (nếu có), các giáo viên trao đổi trực tiếp với lãnh đạo nhà trường để hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- PGDDT (báo cáo);
- TTCM các tổ;
- HĐSP (web trường);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Mai Thanh Bình